

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN DƯƠNG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **425/2018/HNGĐ-ST**

Ngày: 27/11/2018

Về việc tranh chấp hôn nhân gia đình
giữa chị Nguyễn Thị H
và anh Lương Văn M

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ma Thị Tuyết Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Thái Thịnh.
2. Ông Hoàng Minh Cảnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Vân Kiều - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Bàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 27/11/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 331/2018/TLST - HNGĐ, ngày 07/9/2018 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 22/10/2018; quyết định hoãn phiên tòa số: 54/2018/QĐST-HNGĐ, ngày 08/11/2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H; sinh năm: 1985; địa chỉ: Thôn N, xã M, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Lương Văn M; sinh năm: 1983; địa chỉ: Thôn C, xã M, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các bản khai, chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị và anh Lương Văn M đăng ký kết hôn ngày 13/3/2013 tại UBND xã M, huyện S, tỉnh Tuyên Quang trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc; được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống tại thôn C, xã M, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Vợ chồng chung sống hạnh phúc bình thường chỉ được khoảng 02, 03 tháng đầu thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh M hay uống rượu, đàn

đấm bạn bè và đánh chửi, vác dao đuổi chém chị. Do bị đánh chửi nhiều lần nên chị đã mời chi hội phụ nữ, chính quyền địa phương giải quyết. Chính quyền địa phương và gia đình có hòa giải nhiều lần nhưng anh M vẫn không thay đổi. Khoảng cuối năm 2014 thì chị đi làm việc và sinh sống ở thôn C, xã V, huyện S, vợ chồng sống ly thân từ đó, không còn quan tâm gì đến nhau. Nay, chị xác định tình cảm vợ chồng đã hết, không thể tồn tại gia đình hạnh phúc nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lương Văn M.

Về con chung: Chị xác định vợ chồng chị không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Chị xác định không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã báo gọi anh Lương Văn M đến để giải quyết vụ án nhưng anh M đều không có mặt. Qua xác minh tại địa phương thì hiện nay anh M vẫn đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn C, xã M, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Theo lời khai của ông Lương Viết K là bố đẻ của anh Lương Văn M thì anh M và chị H có được tự do tìm hiểu, tự nguyện đến với nhau, được gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Sau khi kết hôn anh chị sống ở căn nhà nhỏ riêng gần gia đình ông. Quá trình anh chị chung sống có phát sinh mâu thuẫn, xích mích. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh M hay uống rượu, có đánh đập chị H. Có lần anh chị xô xát thì chị H có sang gia đình ông ở vài hôm xong lại về chung sống với anh M. Gia đình đã khuyên bảo và chính quyền địa phương có hòa giải nhiều lần nhưng anh M vẫn không thay đổi. Khoảng năm 2014 thì chị H đi làm và sống ở thôn C, xã V, huyện S và sống ly thân với anh M từ đó đến nay. Hiện nay, anh M đang đi làm ăn xa, thỉnh thoảng có về thăm gia đình và có liên lạc với ông nhưng không nói rõ địa chỉ cụ thể. Gia đình ông có nhận được giấy triệu tập của Tòa án và đã thông báo cho anh M biết nhưng anh M bận việc không về được, anh M nói Tòa án cứ giải quyết theo quy định của pháp luật trên cơ sở yêu cầu của chị H.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đều đảm bảo đúng quy định.

Về việc giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các Điều 28, 147, 228, 235, 238, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Lương Văn M; chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo cung cấp của Công an xã M, huyện S, tỉnh Tuyên Quang thì anh Lương Văn M có hộ khẩu thường trú tại thôn C, xã M, huyện S. Anh M đi làm ăn xa nhưng không thông báo địa chỉ mới nên hiện tại không rõ anh M đang ở đâu. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập, gia đình anh M đã thông báo cho anh M nhưng anh M vẫn không về, đây được xem là trường hợp người bị kiện cố tình che giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ nên Tòa án vẫn giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Lương Văn M kết hôn với nhau trên cơ sở tự do tìm hiểu, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, do cả hai không cùng chung sống, không quan tâm đến nhau và đã ly

thân từ năm 2014 nên không thể tồn tại một gia đình hạnh phúc, tiến bộ. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H là xử cho chị H được ly hôn với anh Lương Văn M.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H xác định anh chị không có con chung, không đề nghị Toà án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[3] Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị H không đề nghị Toà án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 147, 228, 235, 238, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Lương Văn M.

2. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000621 ngày 07/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương. Anh Lương Văn M không phải nộp án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- T.H.A dân sự huyện Sơn Dương;
- UBND xã M (S-TQ);
- Các đương sự;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ma Thị Tuyết Mai